TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LỮ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2021/QĐST - HNGĐ	*Tiên Lữ, ngày 01 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976**

Bị đơn:**Anh Mai Văn Ch, sinh năm 1972.**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Mai Đức H, sinh ngày 23/7/2006

Người đại diện hợp pháp cho cháu H là anh Mai Văn Ch và chị Nguyễn Thị Th – Bố, mẹ đẻ của cháu H.

Đều có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Phù L, xã L, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Mai Văn Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Th và anh Mai Văn Ch thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*:Anh chị có 02 con chung là cháu Mai Đức H, sinh năm 1998 và cháu Mai Đức H, sinh ngày 23/7/2006. Hiện nay cháu H đã thành niên nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận chị Th tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu H, thời hạn kể từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi, thành niên. Anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị Th nhưng được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công sức, nợ nần*: Anh Ch và chị Th đã tự thỏa thuận, giải quyết với nhau xong nên chị Th rút yêu cầu về chia tài sản. Anh chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, phần tạm ứng án phí về chia tài sản chung của vợ chồng sẽ được hoàn lại cho chị Th.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.300.000 đồng tại biên lai số 0000708 ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị Th số tiền 10.150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã Lệ Xá.
(GCNKH số: 34/1992);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đăng Khuê